

TÊN KHOA
HỌC:*Quercus quangtriensis*

Hickel & A.Camus

TÊN THÔNG
THƯỜNG:**Sồi quang trị;
A luan mac tric** (Việt Nam)

HỌ:

Fagaceae

TÁC GIẢ:

Joeri S. Strijk (Alliance for Conservation Tree Genomics ACTG)
Karina Orozco & Amy Byrne (The Morton Arboretum)

Mô tả thực vật học



Cây gỗ cao tới 20-25 m, đường kính thân 0.6-1.2 m.

Rễ nổi ở gốc thân. Cành mọc chéch, nhẵn. Chồi nhỏ, hình trứng, đầu tròn, có lá bắc bao chồi hình bầu dục.



Mặt trên và mặt dưới của lá (khô). © J.S. Strijk, www.asianfagaceae.com



Lá thuần dài, gốc và đỉnh lá đều thuần nhọn, gốc hình nêm, đỉnh lá mũi nhọn dài, dài tới 9 cm, rộng 2.2-3.5 cm, nhẵn khi trưởng thành, mép lá dày, phần trên 3/4 phiến có răng cưa đứng, hình tam giác.

Gân bên tới 10 cặp, nổi rõ ở mặt dưới, các gân giữa hợp với gân chính góc 35-40°, gân cấp ba rất khó thấy ở mặt dưới. Cuống lá dài 10-14 mm, nhẵn. Vòi nhụy thường 4, hơi dài; đầu nhụy hơi dày, chia thùy.

Phân bố

Thái Lan, Việt Nam.

Rừng thường xanh mưa nhiệt đới, rừng mưa á nhiệt đới núi thấp, gần suối, ở độ cao 800-2500 m (phổ biến 900-1300 m).



Tình trạng nguy cấp

VU

Sắp nguy cấp (Vulnerable).



Gốc quả hình chén (khô). Mặt trong của quả hình chén (khô). Nhìn nghiêng quả hình chén (khô). © J.S. Strijk, www.asianfagaceae.com



Quả sồi trưởng thành (khô). © J.S. Strijk, www.asianfagaceae.com



Cụm quả dài 0.5-2 cm, thường mang hai quả (đôi khi một hoặc ba), quả chín hàng năm. **Đấu** hình chén hoặc hình nón ngược, đường kính 18-24 mm, cao 9-12 mm, bao khoảng một phần ba quả. Mặt trong đấu hơi có lông tơ, mặt ngoài gần như nhẵn, có 8-9 vòng đồng tâm; hai vòng dưới thường hợp nhất, các vòng giữa thường bị mòn, vòng trên nguyên. **Hạt** cao 20-25 mm, đường kính 15-20 mm, hình trứng, đáy cụt, đỉnh thuôn nhọn, rất nhẵn, bóng, màu nâu nhạt. **Sẹo** gần như phẳng nhưng nổi rõ. **Lá mầm** đôi khi dính liền.

● Khuyến nghị thu hái hạt để ươm giống

Khi quả chín, nên thu hạt trực tiếp từ cây bằng cách rung cành với sào tre dài. Vì sức sống hạt giảm nhanh sau khi rơi xuống đất và dễ bị động vật ăn hại hoặc sâu bệnh, nên ưu tiên thu hái trực tiếp trên cây hơn là nhặt quả rơi. Nếu số lượng hạt ít, có thể thu thêm cụm quả và hạt rụng để phục vụ ươm giống. Không nên tách bỏ vỏ gai để lấy hạt, vì việc này khiến hạt dễ bị sâu bệnh, khô trong quá trình vận chuyển và bảo quản, đồng thời gây khó khăn trong định danh mẫu.

Cũng không nên tách cụm quả để lấy quả đơn. Các nhóm cây cùng loài ra quả gần nhau có thể coi là một quần thể địa phương; hạt thu từ quần thể này có thể gộp chung trong một túi. Hạt thu từ cây cách nhau trên 100-150 m không nên trộn chung, cần giữ riêng. Nếu có thể, nên ghi chú thông tin địa lý của mỗi quần thể địa phương và từng túi hạt thu. Thực hành tốt là kèm một số cành nhỏ và lá của cây đang mang quả cùng túi hạt để hỗ trợ nhận dạng mẫu.

● Ra hoa – kết quả

Ra hoa tháng 2-4; kết quả tháng 2-11 (thường gặp nhất tháng 2).

Phương thức phát tán và/hoặc tác nhân thụ phấn:
Loài gặm nhấm (sóc, chuột, ...).

Nhu cầu ánh sáng hoặc tổ hợp sinh thái:
Chưa xác định.

● Công dụng



Chưa ghi nhận.